



CÔNG BÁO

Do UBND tỉnh Phú Thọ xuất bản

Số 17

Ngày 31 tháng 12 năm 2006

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

29-12-2006	Quyết định số 3655/2006/QĐ-UBND về kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2007 - 2010 của tỉnh Phú Thọ.	3
29-12-2006	Quyết định số 3656/2006/QĐ-UBND về giá đất và bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.	15
29-12-2006	Quyết định số 3664/2006/QĐ-UBND v/v ban hành kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy Phú Thọ về công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2007 - 2010.	111
29-12-2006	Quyết định số 3666/2006/QĐ-UBND v/v ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây chè tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010.	120

29-12-2006	Quyết định số 3667/2006/QĐ-UBND v/v ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây ăn quả của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010.	122
29-12-2006	Quyết định số 3668/2006/QĐ-UBND v/v ban hành chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao vùng trọng điểm tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010.	124
29-12-2006	Quyết định số 3669/2006/QĐ-UBND v/v ban hành chính sách hỗ trợ phát triển cây lương thực tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010.	126
29-12-2006	Quyết định số 3670/2006/QĐ-UBND v/v ban hành chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2007 - 2010.	128
29-12-2006	Quyết định số 3672/2006/QĐ-UBND v/v quy định tỷ lệ (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Phú Thọ thời kỳ năm 2007 - 2010.	130

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3655/2006/QĐ-UBND

Việt Trì, ngày 29 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2007 - 2010
của tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Chương trình hành động của Tỉnh ủy số 07-CTr/TU ngày 07/11/2006;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2007 - 2010 của tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Doãn Khánh (đã ký)

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH ỦY
VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ GIAI ĐOẠN 2007 - 2010**

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 3655/2006/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm
2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ*

A - MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH

- Thực hiện ngay và có hiệu quả một số giải pháp nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm và tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị; trong mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực của địa phương để phát triển kinh tế - xã hội. Ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng lãng phí đang diễn ra hiện nay.

- Nâng cao chất lượng công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn liền với công cuộc chống tham nhũng và tiêu cực của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và của công dân.

Kế hoạch thực hiện chương trình hành động được xây dựng cho giai đoạn thực hiện từ năm 2007 đến năm 2010. Sau khi tổng kết, rút kinh nghiệm sẽ sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

B - NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**I - Tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (hoàn thành trong quý I/2007):**

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành thị phối hợp với các đoàn thể, tổ chức quần chúng, có trách nhiệm tổ chức học tập quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cấp mình, ngành mình, đơn vị mình đến từng cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Sở Tư pháp, có kế hoạch hướng dẫn triển khai đợt học tập, nghiên cứu quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn trong cán bộ, công chức, viên chức.

2. Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh đề ra các biện pháp phổ biến phù hợp với từng đối tượng, đẩy mạnh hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật tỉnh.

3. Báo Phú Thọ, Đài PTTH tỉnh Phú Thọ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức thích hợp và có hiệu quả; xây dựng các chuyên mục “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” nêu gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời phản ánh, phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

II - Cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật; hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở để triển khai thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (hoàn thành trong quý II/2007):

1. Sở Tư pháp chủ trì xây dựng kế hoạch hướng dẫn các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành thị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để có ngay kế hoạch bổ sung, sửa đổi, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; loại bỏ các quy định không phù hợp với yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các quy định không chặt chẽ, gây lãng phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản, lao động, thời gian lao động và tài nguyên thiên nhiên.

2. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành, thị triển khai thực hiện tổng rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, đặc biệt tập trung vào lĩnh vực quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và tài sản công khác; khai thác, quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên; lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Hoàn thành về cơ bản việc sửa đổi, bổ sung, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý các vi phạm; quản lý nghiêm ngặt việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ, định mức kinh tế - kỹ thuật để tạo điều kiện cho việc giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cụ thể đối với một số đơn vị như sau:

a) Sở Tài chính chủ trì chịu trách nhiệm:

- Rà soát các tiêu chuẩn, chế độ, định mức đối với lĩnh vực quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước; quản lý và sử dụng trụ sở việc làm, mua sắm trang bị tài sản phương tiện làm việc; giá đất các loại và chính sách bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất do UBND tỉnh ban hành đến nay không còn hiệu lực cần đề xuất bãi bỏ hoặc không phù hợp quy định của pháp luật thì đề xuất cho sửa đổi. Nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung phương án phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ dự toán ngân sách địa phương thời kỳ ổn định (giai đoạn 2007 - 2010) theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các ngành, các cấp ngân sách.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì chịu trách nhiệm:

Nghiên cứu xác định các tiêu chí làm cơ sở cho việc xây dựng định mức phân bổ dự toán chi đầu tư XD/CB cho các huyện, thành thị. Phối hợp các Sở chuyên ngành rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình về quản lý đầu thầu, quản lý đầu tư và xây dựng; trình UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các định mức kinh tế - kỹ thuật trong xây dựng theo quy định của pháp luật.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ điều hành các chương trình, dự án theo phân cấp có kế hoạch sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các chương trình, dự án. Tổ chức đánh giá kết quả, hiệu quả hoạt động của từng chương trình, dự án từ đó sửa đổi hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thủ trưởng các cơ quan nói trên được giao nhiệm vụ điều hành các chương trình dự án phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, trước pháp luật nếu đề công trình xảy ra sai sót, chất lượng kém gây lãng phí ngân sách Nhà nước.

d) Các Sở, ban, ngành: Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các tiêu chuẩn, chế độ, định mức trong việc sử dụng các nguồn tài chính thuộc lĩnh vực mình quản lý, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Các cơ quan, đơn vị thực hiện cơ chế khoán và tự chủ tài chính phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ thông qua hội nghị cán bộ, công chức đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2. Các tiêu chuẩn, chế độ, định mức phải được công khai đầy đủ để tăng cường giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quản lý nghiêm ngặt việc thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức đã ban hành.

3. Việc sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, chế độ, định mức phải trên cơ sở quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

III - Thực hiện công khai tạo điều kiện kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

Định kỳ, theo thời gian quy định của các cấp có thẩm quyền:

1. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành thị chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai trong các lĩnh vực từ tiêu chuẩn, định mức, chế độ đến kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức Nhà nước phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật, trước hết tập trung việc công khai việc sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn tài chính khác (nếu có); công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý và sử dụng trụ sở làm việc, công trình phúc lợi công cộng và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chấp hành quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị về sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ Tài chính để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm. Có trách nhiệm chấp hành các quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê, Mục lục ngân sách Nhà nước; thực hiện chế độ quyết toán và công khai tài chính ngân sách theo đúng quy định hiện hành.

- Phát huy vai trò giám sát của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Thành lập các “hòm thư, đường dây nóng” để tiếp nhận các thông tin phản ánh, nhằm kịp thời phát hiện và xử lý đối với những cá nhân, tổ chức vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Kho bạc Nhà nước, Sở Tài chính phối hợp tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật, kiên quyết không thanh toán những khoản chi vượt chế độ, định mức, không đúng mục đích, không đúng đối tượng.

4. Sở Tài chính tăng cường kiểm tra công tác quản lý tài chính, tình hình chấp hành chế độ kế toán tại các cơ quan, đơn vị, DNNN; làm tốt công tác thẩm định quyết toán tài chính hàng năm, nhất là quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, giá trị đền

bù giải tỏa, xuất toán những khoản chi không đúng chế độ, định mức theo quy định của pháp luật.

5. Các Sở, ban, ngành đoàn thể, ủy ban nhân dân các huyện, thành thị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công khai trong các đơn vị thuộc phạm vi quản lý và kết quả giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, định kỳ hàng năm báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh.

IV - Tổ chức thực hiện có hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực:

1. Quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước:

a) Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách Nhà nước chịu trách nhiệm giải trình việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước được giao theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

Các cơ quan Thuế, Hải quan, Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Quản lý thị trường và các đơn vị được ủy quyền thu ngân sách có trách nhiệm tổ chức thu, nộp kịp thời các khoản thu theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các Luật Thuế. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chống gian lận thương mại, trốn lậu thuế, nợ đọng thuế, nhất là công tác kiểm tra sau hoàn thuế, sau thông quan. Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về thuế và các khoản thu ngân sách Nhà nước.

Đến hết quý I hàng năm, Sở Tài chính phải hoàn thành công tác thẩm định việc phân bổ, giao dự toán của các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Trong quá trình thực hiện các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách phải tự sắp xếp, cân đối, lồng ghép các nhiệm vụ chi trong nguồn kinh phí được giao để thực hiện nhiệm vụ chi theo dự toán và các nhiệm vụ chi đột xuất phát sinh, hạn chế tình trạng phát sinh ngoài dự toán làm ảnh hưởng đến công tác điều hành ngân sách.

b) Đẩy mạnh thực hiện các cơ chế quản lý tài chính mới để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh hoàn thành việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý Nhà nước; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện thí điểm đối với các cơ quan Đảng, ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể

theo tinh thần Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ trong năm 2007.

Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan chủ quản hoàn thành việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp có thu theo tinh thần Nghị định 43/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Sở Tài chính thực hiện việc rà soát, đề xuất bố trí, sắp xếp lại các phương tiện đi lại hiện có thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định.

Tạm dừng việc mua sắm mới phương tiện đi lại ở cơ quan, đơn vị, tổ chức Nhà nước theo quy định của Chính phủ.

d) Tất cả các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước, khi tổ chức hội nghị tổng kết, lễ kỷ niệm phải kết hợp các nội dung để nâng cao hiệu quả, triệt để tiết kiệm chống lãng phí. Không được sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước để chi tiếp khách, quà biếu, quà tặng không đúng chế độ quy định.

e) Rà soát các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tập trung bố trí ngân sách Nhà nước cho những nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm cần ưu tiên đã được cấp có thẩm quyền tuyển chọn, có tính ứng dụng cao trong thực tế và phê duyệt (trừ những nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải giao trực tiếp); không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ chưa đủ thủ tục. Thực hiện đình chỉ và chuyển kinh phí của các đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai không đúng tiến độ, không có hiệu quả cho các đề tài, dự án khoa học và công nghệ khác có hiệu quả, cần đẩy nhanh tiến độ. Thu hồi nộp ngân sách Nhà nước kinh phí sử dụng không đúng mục đích, sai chế độ quy định;

Thực hiện cơ chế đấu thầu tuyển chọn cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Riêng đối với các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí thì thực hiện theo cơ chế khoán kinh phí đối với phần kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp.

2. Quản lý đầu tư xây dựng

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm:

- Tham mưu phân bổ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm theo đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư xây dựng hiện hành của Nhà nước đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầu tư có trọng điểm theo nguyên tắc ưu tiên vốn để trả nợ gốc và lãi vay đến hạn, vốn cho những công trình trọng điểm; công trình

hoàn thành đã phê duyệt quyết toán, công trình đã có khối lượng thực hiện nhưng chưa có nguồn vốn để thanh toán.

- Định kỳ vào tháng 11 hàng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung vốn ĐTXD hàng năm; thực hiện cắt giảm vốn các công trình chậm triển khai thực hiện, hoặc không đảm bảo thủ tục XD/CB theo quy định, hoặc đầu tư kém hiệu quả để điều chuyển vốn cho công trình dự án trọng điểm đang thi công nhưng thiếu vốn, các dự án công trình đã được thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính rà soát các dự án đã và đang phát triển khai thực hiện để đánh giá hiệu quả đầu tư, tiến độ thực hiện, đề xuất biện pháp xử lý đối với những trường hợp thi công chậm so với tiến độ đề ra.

b) Sở Xây dựng chịu trách nhiệm:

- Đề xuất biện pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21/2005/CT-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn Nhà nước và chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng. Rà soát việc cấp giấy phép hành nghề tư vấn để xử phạt hoặc chấm dứt hoạt động đối với các đơn vị, cá nhân đã thiếu trách nhiệm trong việc lập hồ sơ và giám sát tác giả dẫn đến chậm xử lý hoặc gây lãng phí.

- Chỉ đạo Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định chất lượng công trình xây dựng tăng cường hơn nữa công tác kiểm định chất lượng từ khi công trình khởi công đến khi hoàn thành nhằm kịp thời phát hiện những sai sót, đề ra biện pháp sửa chữa khắc phục ngay từ khi phát sinh để tránh lãng phí, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định chất lượng công trình xây dựng.

c) Sở Tài chính đơn đốc, hướng dẫn và thực hiện công tác thẩm tra, phê duyệt hoặc trình phê duyệt quyết toán vốn đầu tư các công trình hoàn thành; kiên quyết cắt giảm những khoản chi không đúng quy định. Qua công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư, tiếp tục đề xuất các biện pháp nhằm chấn chỉnh những sai sót trong quá trình chấp hành các quy định về quản lý đầu tư và xây dựng.

d) Thủ trưởng các cơ quan chuyên ngành được giao nhiệm vụ thẩm định, phê duyệt và trình phê duyệt thiết kế, dự toán các công trình xây dựng cơ bản; các chủ đầu tư được giao nhiệm vụ điều hành dự án, công trình; Chủ tịch UBND các huyện, thành thị được phép phê duyệt dự án đầu tư theo phân cấp phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, trước pháp luật nếu để công trình xảy ra sai sót, chất lượng kém gây lãng phí ngân sách Nhà nước.

3. Quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ:

a) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm.

Thứ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành thị thực hiện việc kiểm tra, rà soát diện tích, nhà công vụ đang quản lý để bố trí sử dụng hợp lý, đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định để bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Không cấp thêm đất, không bố trí xây dựng trụ sở làn việc khi chưa hoàn thành việc sắp xếp sử dụng theo đúng tiêu chuẩn, diện tích đã có.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức Nhà nước thực hiện rà soát diện tích sử dụng đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất để xác định giá trị quyền sử dụng đất tính vào giá trị tài sản của đơn vị. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm bảo toàn quỹ đất được giao, bảo đảm sử dụng đất đúng mục đích và chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì chịu trách nhiệm:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát diện tích sử dụng đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất để xác định giá trị quyền sử dụng đất tính vào giá trị tài sản của đơn vị. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chịu trách nhiệm bảo toàn quỹ đất được giao, bảo đảm việc quản lý và sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật.

- Rà soát lại các quy hoạch sử dụng đất đảm bảo sử dụng đất đúng mục đích; đồng thời phối hợp với UBND các huyện, thành thị, tăng cường việc quản lý và thường xuyên kiểm tra chặt chẽ việc khai thác tài nguyên thiên nhiên về đất đồi, cát, sỏi trên các sông, không để xảy ra tình trạng khai thác trái phép, xâm phạm đến các công trình công cộng.

b) Các ngành, các cấp tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng theo tinh thần Chỉ thị của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý và bảo vệ rừng trên địa bàn; hạn chế thấp nhất các hoạt động xâm hại rừng và cháy rừng.

c) Sở Công nghiệp phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong phạm vi quyền hạn, xây dựng phương án nhằm quản lý, khai thác, chế biến sử dụng các loại tài nguyên thiên nhiên khoáng sản. Triển khai thực hiện chương trình tiết kiệm điện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

d) UBND các huyện, thành thị, xã, phường, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, quản lý đất đai trên địa bàn, nhất là các dự án đã được công bố quy hoạch chịu trách

nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để nhân dân lấn chiếm sử dụng đất trái pháp luật.

5. Đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước:

a) Sở Nội vụ quy định hoặc tham mưu cho UBND tỉnh quy định, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức Nhà nước xây dựng cơ cấu ngạch công chức, viên chức hợp lý để sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hiện có; thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức không đủ năng lực, không đáp ứng được yêu cầu chuyên môn và vi phạm kỷ luật lao động;

b) Sở Lao động Thương binh và Xã hội xây dựng chương trình đào tạo, sử dụng đội ngũ công nhân có trình độ tay nghề cao, nâng cao chất lượng lao động để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong nước và ngoài nước;

c) Năm 2006, các cơ quan, đơn vị, tổ chức Nhà nước phải tăng cường việc giám sát thực hiện các quy chế, nội quy về kỷ luật lao động, đặc biệt là các quy định về sử dụng thời gian lao động;

6. Đối với sản xuất và tiêu dùng của nhân dân:

a) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, ủy ban nhân dân các huyện thành thị phải:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc, trái phiếu xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội; các phong trào đền ơn đáp nghĩa.

- Triển khai cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng; các thôn, xóm, bản, làng, cụm dân cư; tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, gây lãng phí. Phê phán các biểu hiện xa hoa lãng phí trong xã hội; đưa kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí thành nội dung xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và thành viên của mỗi tổ chức.

b) Sở Văn hóa Thông tin hướng dẫn việc triển khai quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định tại Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương kịp thời các gương tốt và tạo dư luận xã hội, lên án, phê phán các hành vi vi phạm quy chế của Nhà nước về việc cưới, việc tang và lễ hội.